TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 24/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Căn cứ Điều 149; khoản 4 Điều 397; Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự
- Căn cứ Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.
- Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** <u>Người yêu cầu giải quyết việc dân sự</u>:**

- Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1994.
- Anh Trần Văn Đ - Sinh năm: 1986.

Cùng ĐKHKTT tại: Tổ 3 khu 5, phường Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 03/4/2017, tại UBND thị trấn T, huyện B, thành phố H. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung nên sống không có tình cảm, không có hạnh phúc. Các đương sự đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn và đều nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ xác định quá trình chung sống có một con chung là Trần Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 25/4/2017 và cùng thống nhất thỏa thuận vợ chồng ly hôn anh Trần Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 2 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ xác nhận không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo Đ xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ.

- Về con chung: Anh Trần Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 25/4/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 2 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Đ xác nhận không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền đã dự nộp theo biên lai thu tiền số: 0002040 ngày 17/01/2020 của Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND thành phố Hạ Long.*
- *UBND thị trấn T, huyện B, thành phố H.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ, VP;THADS.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân